

**TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /CTLAN-TTHT  
V/v chính sách thuế TNCN

Long An, ngày tháng năm

Kính gửi: Công ty TNHH May Công nghiệp An Đạt;  
Mã số thuế: 1101496467;  
Địa chỉ: Đường tỉnh 825, ấp Sò Đo, Thị trấn Hậu  
Nghĩa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Trả lời văn bản số 08/CV-24 ngày 24/12/2024 của Công ty TNHH May Công nghiệp An Đạt (sau đây gọi tắt là Công ty) về việc thuế thu nhập khi nhận lợi nhuận được chia và việc chuyển nhượng vốn góp. Cục Thuế có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điều 69 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội

*“Điều 69. Điều kiện để chia lợi nhuận*

*Công ty chỉ được chia lợi nhuận cho các thành viên sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật, bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn trả sau khi chia lợi nhuận.”*

- Căn cứ Khoản 6 Điều 11 Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/06/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 3 Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013

*“6. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 3 Điều 2*

*“c) Lợi tức nhận được do tham gia góp vốn vào công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty hợp danh, hợp tác xã, liên doanh, hợp đồng hợp tác kinh doanh và các hình thức kinh doanh khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Luật Hợp tác xã; lợi tức nhận được do tham gia góp vốn thành lập tổ chức tín dụng theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng; góp vốn vào Quỹ đầu tư chứng khoán và quỹ đầu tư khác được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật.*

*Không tính vào thu nhập chịu thuế từ đầu tư vốn đối với lợi tức của doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do cá nhân làm chủ.””*

- Căn cứ Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Luật thuế thu nhập cá nhân, luật sửa đổi, bổ sung một số điều

của Luật thuế thu nhập cá nhân và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân và luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân

+ Tại Điều 10 quy định căn cứ tính thuế đối với thu nhập từ đầu tư vốn đối với cá nhân cư trú

*“Căn cứ tính thuế đối với thu nhập từ đầu tư vốn là thu nhập tính thuế và thuế suất.*

#### *1. Thu nhập tính thuế*

*Thu nhập tính thuế từ đầu tư vốn là thu nhập chịu thuế mà cá nhân nhận được theo hướng dẫn tại khoản 3, Điều 2 Thông tư này.*

*2. Thuế suất đối với thu nhập từ đầu tư vốn áp dụng theo Biểu thuế toàn phần với thuế suất là 5%.*

*... ”*

+ Tại Điều 19 quy định đối với thu nhập từ đầu tư vốn của cá nhân không cư trú

*“Thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ đầu tư vốn của cá nhân không cư trú được xác định bằng tổng thu nhập tính thuế mà cá nhân không cư trú nhận được từ việc đầu tư vốn vào tổ chức, cá nhân tại Việt Nam nhân (×) với thuế suất 5%.*

*... ”*

- Căn cứ Khoản 6 Điều 8 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp

*“Điều 8. Thu nhập được miễn thuế*

*...*

*6. Thu nhập được chia từ hoạt động góp vốn, mua cổ phần, liên doanh, liên kết kinh tế với doanh nghiệp trong nước, sau khi bên nhận góp vốn, phát hành cổ phiếu, liên doanh, liên kết đã nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, kể cả trường hợp bên nhận góp vốn, phát hành cổ phiếu, bên liên doanh, liên kết được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp.*

*... ”*

- Căn cứ Điều 5 Thông tư số 186/2010/TT-BTC ngày 18/11/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện việc chuyển lợi nhuận ra nước ngoài của các tổ chức,

cá nhân nước ngoài có lợi nhuận từ việc đầu tư trực tiếp tại Việt Nam theo quy định của luật đầu tư

*“Điều 5. Thông báo chuyển lợi nhuận ra nước ngoài*

*Nhà đầu tư nước ngoài trực tiếp hoặc uỷ quyền cho doanh nghiệp mà nhà đầu tư nước ngoài tham gia đầu tư thực hiện thông báo việc chuyển lợi nhuận ra nước ngoài theo mẫu ban hành kèm theo Thông tư này gửi cho cơ quan thuế trực tiếp quản lý doanh nghiệp mà nhà đầu tư nước ngoài tham gia đầu tư, trước khi thực hiện chuyển lợi nhuận ra nước ngoài ít nhất là 07 ngày làm việc.”*

- Căn cứ Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính

+ Tại Khoản 10 Điều 2 quy định các khoản thu nhập chịu thuế

*“10. Thu nhập từ nhận quà tặng*

*Thu nhập từ nhận quà tặng là khoản thu nhập của cá nhân nhận được từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, cụ thể như sau:*

...

*b) Đối với nhận quà tặng là phần vốn trong các tổ chức kinh tế, cơ sở kinh doanh bao gồm: vốn trong công ty trách nhiệm hữu hạn, hợp tác xã, công ty hợp danh, hợp đồng hợp tác kinh doanh, vốn trong doanh nghiệp tư nhân, cơ sở kinh doanh của cá nhân, vốn trong các hiệp hội, quỹ được phép thành lập theo quy định của pháp luật hoặc toàn bộ cơ sở kinh doanh nếu là doanh nghiệp tư nhân, cơ sở kinh doanh của cá nhân.*

...”

+ Tại Điều 16 căn cứ tính thuế từ thừa kế, quà tặng đối với cá nhân cư trú

*“Căn cứ tính thuế đối với thu nhập từ thừa kế, quà tặng là thu nhập tính thuế và thuế suất.*

*1. Thu nhập tính thuế*

*Thu nhập tính thuế từ nhận thừa kế, quà tặng là phần giá trị tài sản nhận thừa kế, quà tặng vượt trên 10 triệu đồng mỗi lần nhận. Giá trị tài sản nhận thừa kế, quà tặng được xác định đối với từng trường hợp, cụ thể như sau:*

...

*b) Đối với thừa kế, quà tặng là vốn góp trong các tổ chức kinh tế, cơ sở kinh doanh: thu nhập để tính thuế là giá trị của phần vốn góp được xác định căn cứ vào giá trị sổ sách kế toán của công ty tại thời điểm gần nhất trước thời điểm đăng ký quyền sở hữu phần vốn góp.*

...

*2. Thuế suất: Thuế suất thuế thu nhập cá nhân đối với thừa kế, quà tặng được áp dụng theo Biểu thuế toàn phần với thuế suất là 10%.*

...”

+ Tại Điều 23 quy định đối với thu nhập từ trúng thưởng, thừa kế, quà tặng của cá nhân không cư trú

*1. Thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ trúng thưởng, thừa kế, quà tặng của cá nhân không cư trú được xác định bằng thu nhập tính thuế theo hướng dẫn tại khoản 2, Điều này nhân (×) với thuế suất 10%*

...

## *2. Thu nhập tính thuế*

...

*b) Thu nhập chịu thuế từ nhận thừa kế, quà tặng của cá nhân không cư trú là phần giá trị tài sản thừa kế, quà tặng vượt trên 10 triệu đồng theo từng lần phát sinh thu nhập nhận được tại Việt Nam.*

*Thu nhập từ nhận thừa kế, quà tặng của cá nhân không cư trú được xác định như đối với cá nhân cư trú theo hướng dẫn tại khoản 1, Điều 16 Thông tư này.*

...”

Căn cứ các quy định trên, Cục Thuế hướng dẫn vướng mắc của Công ty như sau:

- Trường hợp Công ty đủ điều kiện chia lợi nhuận nếu đáp ứng quy tại Điều 69 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội.

- Đối với phần lợi tức nhận được do tham gia góp vốn vào công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên thì thực hiện như sau:

+ Đối với cá nhân vốn góp: Công ty thực hiện khấu trừ thuế TNCN theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 đối với thu nhập của cá nhân cư trú hoặc theo quy định tại Điều 19 của Thông tư này đối với thu nhập của cá nhân không cư trú.

+ Đối với Nhà đầu tư nước ngoài vốn góp: Khoản thu nhập được chia từ hoạt động góp vốn là khoản thu nhập được miễn thuế TNDN nếu đáp ứng quy định tại Khoản 6 Điều 8 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014. Khi Nhà đầu tư nước ngoài thực hiện chuyển lợi nhuận về nước thì nhà đầu tư nước ngoài trực tiếp hoặc uỷ quyền cho doanh nghiệp mà nhà đầu tư nước ngoài tham gia đầu tư thực hiện thông báo việc chuyển lợi nhuận ra nước ngoài theo mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 186/2010/TT-BTC ngày 18/11/2010.

- Trường hợp nhà đầu tư nước ngoài tặng một phần vốn tại Công ty TNHH hai thành viên trở lên cho cá nhân thì khoản thu nhập mà cá nhân nhận được thuộc thu nhập từ quà tặng và Công ty phải khấu trừ thuế TNCN của cá nhân theo quy định tại Điều 16 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 đối với thu nhập của cá nhân cư trú hoặc theo quy định tại Điều 23 của Thông tư này đối với thu nhập của cá nhân không cư trú.

Đề nghị Công ty căn cứ tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh, đối chiếu với quy định của pháp luật nêu trên để thực hiện.

Cục Thuế trả lời cho Công ty được biết và thực hiện theo đúng quy định tại văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- BLĐ Cục Thuế;
- Phòng NVDTPC; TTKT2;
- Lưu: VT, TTHT, TTh(2b).

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

**Trần Thị Thu Vân**